

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TỈNH THÁI NGUYÊN Độc lập - Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 45/2021/HS-ST

Ngày: 12-5-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ BÌNH, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Châm Thị Vân Khánh

Các hội thẩm nhân dân: 1. Bà Dương Thị Nam

2. Ông Vũ Ngọc Dũng

- *Thư ký phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Giáp- Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình tham gia phiên toà:
Ông Phạm Văn Vũ - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 5 năm 2021, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:40/2021/TLST-HS ngày 05/4/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2021/QĐXXST-HS ngày 28/4/2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn T; giới tính: Nam; sinh năm 1992; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm Ch, xã Nh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa giáo; con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th (đã chết); Vợ, con: chưa có; tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 15/7/2019 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên ra Quyết định số 185/2019/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 31/8/2020 T chấp hành xong.

Nhân thân: - Tại Bản án số 80/HSST ngày 18/11/2011 Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 14/5/2012 T chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 389/HSST ngày 28/9/2012 Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 24/5/2013 T chấp hành xong hình phạt tù.

- Tại Bản án số 42/HSST ngày 27/4/2017 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 24 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 06/11/2018 T chấp hành xong hình phạt tù.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Dương Văn Ph; giới tính: Nam; sinh năm 1988; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: xóm S, xã Nh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Dương Văn M và bà Dương Thị Th; Vợ: Dương Thị H (đã ly hôn), vợ chồng có 01 con chung sinh năm 2012; tiền sự: không.

Tiền án: Tại Bản án số 04/2019/HSST ngày 26/02/2019 Tòa án nhân dân thành phố Sông Công, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 21 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 17/6/2020 Ph chấp hành xong hình phạt tù.

Nhân thân: - Ngày 19/12/2016 Công an huyện Phú Bình ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0081978 xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 27/12/2016 Ph đã chấp hành xong.

- Ngày 14/9/2017 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình ra Quyết định số 18/2017/QĐ-TA về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Ph. Ngày 14/9/2018 Ph đã chấp hành xong

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên; có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Dương Văn M, sinh năm 1959 (Có mặt)

Địa chỉ: xóm S, xã Nh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người chứng kiến: Anh Dương Văn S, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Th, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Anh Mạc Văn H, sinh năm 1988 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xóm Tr, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 12 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, tổ công tác của Công an huyện Phú Bình phối hợp với công an xã Đ đang làm nhiệm vụ tại khu vực nghĩa địa thuộc xóm Ng, xã Đ, huyện Phú Bình thì phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn T, sinh năm 1992 trú tại: xóm Ch, xã Nh, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên và Dương Văn Ph, sinh năm 1988 trú tại: xóm S, xã Nh, huyện Phú Bình đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra T đã tự giác lấy ra từ trong túi quần bên trái phía trước đang mặc 01 gói ma túy được gói ngoài bằng giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng giao nộp cho tổ công tác (T, Ph khai là ma túy loại Heroine) và tạm giữ 01 xe máy BKS 20G1- 313.24 của Ph. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại Bản kết luận giám định số 9336/CO09 – TT2 ngày 31/12/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công An kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn T và Dương Văn Ph là chất ma túy, loại Heroine, có tổng khối lượng 0,219gam.

Tại Cơ quan điều tra Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph khai: Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 23/12/2020, Ph đi xe máy từ nhà đến khu vực đường tròn thuộc xã Diêm Thụy thì gặp T, T đã rủ Ph đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Ph đồng ý, Ph đã chở T đi đến khu vực xóm Ng, xã Đ, huyện Phú Bình thì T bảo Ph ở ngoài đợi, còn T đi xe máy vào khu vực đường bê tông thuộc xóm Ng, xã Đ, huyện Phú Bình gặp một người đàn ông không rõ tên, tuổi, lai lịch, địa chỉ cụ thể và mua 01 gói ma túy của người đàn ông này với giá 100.000đ. Ph trong lúc chờ T đi mua ma túy đã đi mua 02 xi lanh nhựa loại 3cc và 02 ống nước cất với giá 5.000đ. Sau khi mua được ma túy T chở Ph ra khu nghĩa địa thuộc xóm Ng, xã Đ, trên đường đi Ph đưa cho T 02 xi lanh và 02 ống nước cất, T đút vào túi áo bên trái đang mặc do không kéo khóa nên đã bị rơi. Cả hai đang đi tìm nơi sử dụng thì bị tổ công tác của Công an huyện Phú Bình kiểm tra bắt giữ, thu giữ vật chứng như nêu trên.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả. Các bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người, đúng tội, không oan.

Tại bản Cáo trạng số 51/CT-VKSPB ngày 05/4/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, trong phần luận tội đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình giữ nguyên bản Cáo trạng số 51/CT-VKSPB ngày 05/4/2021, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 58, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự: xử phạt Dương Văn Ph từ 36 đến 42 tháng tù; Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 38, Điều 17 Bộ luật hình sự xử phạt Nguyễn Văn T từ 30 đến 36 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo; Về vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy vật chứng là ma túy còn lại sau giám định. Về án phí: Miễn án phí cho bị cáo T, bị cáo Ph phải chịu án phí theo quy định.

Trong phần tranh luận các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Trong lời nói sau cùng trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Bình, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử, Thư ký, Kiểm sát viên tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người chứng kiến, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 12h15 phút ngày 23/12/2020, tại khu vực xóm Ng, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên, các bị cáo Nguyễn Văn T và Dương Văn Ph đã có hành vi tàng trữ 0,219gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 51/CT-VKSPB ngày 05/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Bình truy tố Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến chính sức khỏe của các bị cáo, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác. Các bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Trong vụ án này bị cáo T là người khởi xướng và rủ rê Ph thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T không có tiền án nhưng có 01 tiền sự và có nhân thân xấu, bị cáo mới chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc ngày 31/8/2020. Bị cáo Ph có nhân thân xấu, tuy không phải là người khởi xướng, rủ rê nhưng bị cáo có 01 tiền án về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích, bị cáo mới chấp hành xong hình phạt ngày 17/6/2020. Các bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình để tu dưỡng, cải tạo, sửa chữa thành người có ích cho gia đình và xã hội mà tiếp tục cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo Ph có 01 tiền án nên bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4]Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, sau khi xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân đối với các bị cáo. Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo để cải tạo giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: các bị cáo là người nghiện ma túy, qua xác minh lời khai tại phiên tòa không có tài sản, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[5]Về biện pháp ngăn chặn: Cần áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Quyết định tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph mỗi bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[6]Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen BKS 20G1 – 313.24 đăng ký chủ sở hữu là ông Dương Văn M, quá trình điều tra, cơ quan điều tra xác định ông M không biết bị cáo Ph dùng xe của mình đi mua ma túy, vì vậy không liên quan đến vụ án nên đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Dương Văn M quản lý, sử dụng. Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy.

[7]Về án phí: Bị cáo T thuộc gia đình hộ cận nghèo nên cần miễn án phí cho bị cáo. Bị cáo Ph phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]Về quyền kháng cáo: Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Các vấn đề khác: Trong vụ án này còn có người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo T tại khu vực xóm Ng, xã Đ, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Do bị cáo T không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để mở rộng điều tra vụ án.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

1. Về hình phạt chính:

1.1 Căn cứ vào: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự

Xử phạt bị cáo Dương Văn Ph 03 (Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 23/12/2020.

1.2 *Căn cứ vào:* điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 23/12/2020.

2. *Về hình phạt bổ sung:* Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

3. *Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự:* Quyết định tạm giam các bị cáo Nguyễn Văn T, Dương Văn Ph mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

4. *Về xử lý vật chứng:* Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 bì niêm phong còn nguyên vẹn số: 9336/C09(TT2) của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, bên trong có chứa mẫu chất bột màu trắng có khối lượng 0,186gam và vỏ bao gói.

(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/4/2021 giữa Công an huyện Phú Bình và Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Bình)

5. *Về án phí:* Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Văn T.

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Dương Văn Ph phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

6. *Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Phú Bình;
- TTG Công an tỉnh Thái Nguyên;
- THADS huyện Phú Bình;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châm Thị Vân Khánh